

Số: 506/BC-UBND

Minh Long, ngày 20 tháng 12 năm 2018

BÁO CÁO

**Sơ kết 03 năm thực hiện phong trào thi đua “chung sức xây dựng
nông thôn mới” giai đoạn 2016-2018 trên địa bàn huyện**

Phần thứ nhất

**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
GIAI ĐOẠN 2016 - 2018**

I. Tình hình triển khai

1. Về bộ máy chỉ đạo, điều hành và hệ thống cơ quan tham mưu, giúp việc tổ chức quản lý và triển khai Chương trình ở các cấp:

UBND huyện đã Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình MTQG huyện giai đoạn 2016-2020 do Chủ tịch UBND huyện làm Trưởng ban (Quyết định số 609/QĐ-UBND ngày 09/5/2017); thành lập Văn phòng điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới huyện do 01 PCT UBND huyện làm Chánh Văn phòng (Quyết định số 1750/QĐ-UBND ngày 04/11/2015); hàng năm UBND huyện đã kịp thời kiện toàn Ban chỉ đạo cấp huyện.

Đối với các xã đã thành lập BCD và Ban quản lý Chương trình. Ban Chỉ đạo xã do Bí thư Đảng ủy xã làm Trưởng ban, Ban quản lý xã do Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban và có 43 thôn đã thành lập Ban Phát triển thôn do Trưởng thôn làm Trưởng ban. Ngoài ra, các xã đã bố trí cán bộ kiêm nhiệm theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện nông thôn mới trên địa bàn xã.

2. Công tác chỉ đạo, điều hành:

Trong 3 năm qua, Thường trực Ban chỉ đạo và các thành viên thường xuyên tổ chức các đoàn kiểm tra việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới của các xã. Huyện ủy, UBND huyện đã ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình; các đoàn thể chính trị - xã hội đã tích cực phối hợp, tham gia thực hiện Chương trình và đạt được những kết quả ban đầu.

3. Công tác tuyên truyền, vận động:

Đã tổ chức tuyên truyền với nhiều hình thức như: Xây dựng phóng sự, bài viết về xây dựng Nông thôn mới (NTM) tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn huyện và trên Cổng thông tin điện tử huyện; tuyên truyền lồng ghép với các phong trào thi đua, mô hình của Mặt trận và các Hội đoàn thể huyện phát động như: phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; phong trào thi đua “Dân vận khéo”; “Chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau” gắn với xây dựng nông thôn mới; phong trào “Đoàn viên thanh niên chung tay xây dựng nông

thôn mới”; mô hình “5 không, 3 sạch”; nông dân “Phát huy nội lực để phát triển cộng đồng”. Phong trào thi đua Chung sức xây dựng nông thôn mới được phát động sâu rộng ở các cấp. Các xã đã phát động phong trào thi đua chung sức xây dựng nông thôn mới và xác định xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị. Do đó, đến nay hầu hết cán bộ, công chức và người dân đều hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, quyền lợi và trách nhiệm của mình trong thực hiện xây dựng nông thôn mới, ý thức và trách nhiệm của người dân đã được nâng lên rõ rệt.

II. Kết quả thực hiện phong trào thi đua

1. Các giải pháp đẩy nhanh tiến độ xây dựng Nông thôn mới:

1.1 Đẩy mạnh phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn:

Huyện đã tập trung phát triển sản xuất, khuyến khích liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; từng bước thực hiện “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp” theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới. Quy hoạch phát triển sản xuất được xây dựng trên cơ sở xác định nhóm cây, con phù hợp với điều kiện của từng xã. Người dân đã từng bước áp dụng ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, sử dụng máy móc thiết bị vào các mô hình phát triển sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Việc tiêu thụ các nông sản chủ lực được đảm bảo, góp phần nâng cao thu nhập.

Từ nguồn vốn sự nghiệp Trung ương, Chương trình 30a, Chương trình 135, chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn, phòng NN&PTNT huyện, Trạm khuyến nông huyện và các xã triển khai thực hiện mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình, nâng cao thu nhập. Các mô hình ứng dụng như: mô hình sản xuất lúa giống, mô hình vịt, mô hình nuôi dê lai bách thảo sinh sản, bò cái lai zebu sinh sản, mô hình trồng chè địa phương, mô hình trồng cây ăn quả như cây Bưởi, Bơ, Dừa xiêm, Mít Thái Lan, mô hình Quế... nhờ vậy đã góp phần gia tăng thu nhập, nâng cao đời sống của người dân nông thôn.

Các xã trên địa bàn huyện được hỗ trợ giống trâu đực giống từ Trung tâm Khuyến nông tỉnh để thực hiện kế hoạch cải tạo và phát triển đàn trâu theo hướng thịt giai đoạn 2016 - 2020; hỗ trợ xây dựng chuồng trâu và cấp trâu cho các hộ dân thuộc dự án: “Ứng dụng nuôi trâu cải tiến để nâng cao thu nhập cho đồng bào H’re và bảo vệ môi trường ở huyện”.

Bên cạnh đó, các hoạt động hỗ trợ nâng cao thu nhập cho người dân được chú trọng như: hoạt động vay vốn tạo điều kiện cho 1.120 lượt chị em phụ nữ vay do Hội LHPN huyện vận động và quản lý để đầu tư phát triển, nâng cao thu nhập; Huyện đoàn tổ chức thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn cho thanh niên vay vốn giải quyết việc làm, giúp nhau làm ăn phát triển kinh tế, có 452 hộ thanh niên vay.

Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đã mở 02 lớp cho 60 lao động là thanh niên, 01 lớp sơ cấp (dưới 03 tháng) về phòng, chống dịch cho gia súc, gia cầm có 30 học viên tham gia.. Tỷ lệ lao động học nghề gắn với tự tạo việc làm, áp dụng vào trong phát triển sản xuất kinh tế hộ gia đình

đạt tỷ lệ khoảng 80%, các cơ quan chức năng của huyện và UBND các xã đã phối hợp với Trung tâm dạy nghề và Trung tâm GDNN - GDTX huyện đã tạo điều kiện thuận lợi để người lao động tham gia học tập nhằm phát triển kinh tế, ổn định đời sống gia đình, tự tạo được việc làm, tăng thu nhập.

Tính đến cuối năm 2018, số hộ nghèo còn khoảng 1.293/5032 hộ, chiếm tỷ lệ 25,70%; UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan, đơn vị chức năng tổ chức tư vấn, tuyên truyền và đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động, giải quyết việc làm, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội.

1.2 Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội:

Trong 03 năm 2016-2018, huyện đã thực hiện nâng cấp, làm mới các tuyến đường GTNT với tổng chiều dài hơn 20km gồm các tuyến đường trung tâm huyện, đường trục xã, đường trục thôn, đường ngõ xóm. Tổ chức thực hiện bê tông xi măng các tuyến đường ngõ xóm, nâng cấp, duy tu, sửa chữa đường giao thông trục xã, liên xã; cứng hóa đường trục chính nội đồng. Hệ thống cầu, cống trên các tuyến đường huyện được xây dựng kiên cố, phù hợp với cấp đường đã quy hoạch, có 100% km đường huyện được bảo trì hàng năm.

Thực hiện đầu tư mới, nâng cấp, sửa chữa các công trình thủy lợi, kiên cố hóa các tuyến kênh mương. Hàng năm tổ chức duy tu bảo dưỡng các đập dâng và kênh mương đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai.

Hệ thống chợ nông thôn, cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn đã cơ bản hoàn thiện. Hiện nay, huyện có 2 chợ nông thôn hạng III, 2 xã không quy hoạch chợ vì nằm gần chợ trung tâm huyện, 01 xã chưa có chợ.

Hệ thống lưới điện nông thôn được cải tạo, nâng cấp, mở rộng, tỷ lệ hộ dùng điện trên địa bàn huyện đạt 99,4% (4.746 hộ/4.775 hộ). Các công trình đảm bảo cung cấp nước sinh hoạt cho người dân hàng năm được tổ chức duy tu bảo dưỡng thường xuyên.

1.3 Xây dựng NTM có đời sống tinh thần phong phú, lành mạnh, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc:

Huyện đã tập trung triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và xác định đây là nội dung quan trọng để xây dựng con người văn hóa, làm nhân tố hình thành lên gia đình văn hóa và cộng đồng văn hóa một cách bền vững. Hàng năm, Tỷ lệ gia đình được công nhận văn hóa chiếm tỷ lệ trên 75%; thôn văn hóa chiếm tỷ lệ 74,41%; cơ quan, đơn vị được công nhận văn hóa chiếm tỷ lệ 100%.

Các thiết chế văn hóa, thể thao được tập trung đầu tư (đến nay đã xây dựng nhà thi đấu thể thao trung tâm huyện và nhà văn hóa thiếu nhi), tạo không gian để tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao đáp ứng nhu cầu của người dân. Tổ chức duy tu, nâng cấp, sửa chữa các nhà văn hóa thôn để nhân dân trên địa bàn tham gia sinh hoạt nhân dịp các ngày lễ, ngày đại đoàn kết dân tộc...

Công tác giáo dục ở các cấp tiếp tục được chú trọng. Chất lượng giáo dục ở các cấp học được nâng lên, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục

THCS, phổ cập Giáo dục Mầm Non trẻ em 5 tuổi được triển khai và đạt kết quả tốt, 5/5 xã duy trì giữ đạt chuẩn. Xây dựng hoàn chỉnh các công trình: phòng học, nhà hiệu bộ, nhà đa năng, nhà bếp ăn, nhà làm việc, tường rào, công ngõ, sân nền cho các trường mẫu giáo, tiểu học, THCS. Tính đến nay trên địa bàn huyện có 05/17 trường đạt chuẩn quốc gia, chiếm tỷ lệ 29,4% tổng số trường học các cấp trên địa bàn huyện.

1.4 Chương trình mục tiêu y tế quốc gia, y tế học đường, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em: được triển khai thực hiện có hiệu quả; công tác khám chữa bệnh, bảo hiểm y tế được triển khai đến tuyến xã. Hiện nay, các Trạm y tế xã có bác sỹ đạt tỷ lệ 100%. Chính sách hỗ trợ Bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ ĐBDTTS, hộ sống ở vùng ĐBKK được quan tâm, tỷ lệ hộ dân tham gia bảo hiểm y tế đạt khoảng 97% đã góp phần cải thiện tình trạng sức khỏe cho người dân vùng nông thôn.

1.5 Bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội tại nông thôn:

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền hưởng ứng các ngày lễ về môi trường như: ngày “Nước Thế giới”, “Ngày Khí tượng Thế giới”,... ra quân Tết trồng cây “Đời đời nhớ ơn Bác” nhằm góp phần tạo độ che phủ xanh, cải thiện môi trường hướng tới phát triển đô thị. Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường cho 13 dự án đầu tư; duy trì công tác thu gom rác thải nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường nông thôn. Hiện nay, trên địa bàn huyện đã có 35/43 thôn có nơi thu gom rác tập trung và xử lý rác theo quy định.

Tăng cường tập huấn, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về an ninh trật tự cho lực lượng nòng cốt ở cơ sở và cho người dân ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa; tăng cường củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng công an xã, lực lượng dân quân tự vệ và tổ an ninh nhân dân.

2. Huy động nguồn lực phát triển nông thôn mới:

UBND huyện đã triển khai các cơ chế, chính sách về phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới được kịp thời phục vụ cho việc chỉ đạo của các cấp, các ngành. Trong 3 năm qua, huyện đã huy động nguồn lực thực hiện Chương trình giai đoạn 2016 - 2018 trên địa bàn huyện là 214.997,64 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn ngân sách hỗ trợ trực tiếp: 33.936 triệu đồng (Vốn Ngân sách Trung ương: 27.388 triệu đồng, Vốn ngân sách Địa phương: 6.548 triệu đồng);

- Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác: 161.735,84 triệu đồng;

- Vốn tín dụng: 15.133,5 triệu đồng;

- Vốn Doanh nghiệp: 50 triệu đồng;

- Vốn huy động từ người dân và cộng đồng: 4.142,3 triệu đồng.

3. Mô hình và phát động phong trào thi đua, công tác khen thưởng:

3.1 Đẩy mạnh xây dựng Nông thôn mới thông qua phát động phong trào thi đua và huy động xã hội hóa nguồn lực đầu tư.

UBND các xã trong huyện đều tích cực vận động nhân dân đóng góp cho xây dựng Nông thôn mới và đạt được kết quả tích cực.

Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện và xã đã tuyên truyền lồng ghép nội dung Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới với Cuộc vận động “xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” gắn với phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập xây dựng gia đình hạnh phúc” kết quả có 3.286 hội viên phụ nữ học tập.

Hội Nông dân huyện: đã quán triệt nhận thức cho hội viên của mình về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; tham gia thực hiện các phong trào “Nông dân thi đua sản xuất giỏi, đoàn kết giúp nhau giảm nghèo bền vững và làm giàu chính đáng”, “Nông dân chung sức xây dựng nông thôn mới”. Vận động nông dân đóng góp ngày công, hiến đất đai mở đường giao thông nông thôn; vận động nông dân phát triển sản xuất, tạo việc làm nâng cao thu nhập, góp phần xóa đói, giảm nghèo, giữ gìn an ninh trật tự thôn xóm;

3.2 Phát động phong trào thi đua:

Hưởng ứng phong trào thi đua “Chung sức xây dựng nông thôn mới” do Tỉnh phát động, xác định đây là một phong trào mang tính thiết thực, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 22/9/2016 về phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 15/11/2016 về tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Minh Long chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020. Đồng thời UBND các xã tổ chức phát động phong trào thi đua với những mục đích, yêu cầu cụ thể, đó cũng là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong thời gian tới. Đến nay 05/5 xã đã tổ chức phát động phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới. Thông qua phong trào thi đua, nhằm phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, vận động nhân dân tham gia thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của huyện từ nay đến năm 2020.

3.3 Kết quả khen thưởng:

Trong 03 năm qua, UBND huyện đã khen thưởng cho 15 tập thể, 28 cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức thực hiện Chương trình này, đồng thời khen thưởng cho 1 tập thể và 01 cá nhân có thành tích trong phong trào xây dựng đường bê tông GTNT trên địa bàn xã.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt đạt được:

Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM giai đoạn 2016 - 2018, đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn được nâng lên, an ninh nông thôn được bảo đảm, bộ mặt nông thôn đã có nhiều khởi sắc. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ngày một phát triển như: hệ thống đường giao thông từ huyện đến xã, từ xã đến thôn; trường học, các thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở..., tạo ra diện mạo mới cho huyện nhà.

- Cơ cấu kinh tế nông thôn chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp - dịch vụ, nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất. Sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển ổn định, tái cơ cấu ngành nông nghiệp đang đi đúng hướng, một số cây trồng chuyển đổi có hiệu quả

- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao quần chúng được đẩy mạnh. Chất lượng giáo dục ngày càng tăng, công tác phổ cập giáo dục tiếp tục được duy trì ở tất cả các xã. Công tác phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân đạt kết quả tốt, tỷ lệ người dân tham gia BHYT ngày một tăng.

- Hệ thống quản lý, thực hiện Chương trình các cấp đã được thành lập, kiện toàn, đi vào hoạt động cơ bản hiệu quả. Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình của huyện được ban hành khá đầy đủ, kịp thời.

- Các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất của trung ương, tỉnh được triển khai kịp thời, sâu rộng qua các đề án, chương trình, kế hoạch cụ thể; các mô hình phát triển sản xuất có hiệu quả được chú ý nhân rộng. Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đã bước đầu có hiệu quả, thu nhập của người dân nông thôn ngày được nâng cao, đời sống vật chất và tinh thần của người dân từng bước được cải thiện.

- Phong trào thi đua chung sức xây dựng NTM được nhân dân và xã hội đồng tình hưởng ứng mạnh mẽ, tạo ra sức lan tỏa lớn và thật sự mang lại hiệu quả thiết thực đối với chương trình xây dựng NTM.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

a) Hạn chế, tồn tại:

- Công tác triển khai thực hiện một số các chỉ tiêu, tiêu chí NTM ở các xã chậm. Chất lượng một số các tiêu chí NTM đã đạt tại một số xã còn hạn chế. Cảnh quan môi trường nông thôn chưa thật sự xanh - sạch - đẹp. Tình trạng ô nhiễm môi trường nông thôn có xu hướng gia tăng ở nhiều nơi.

- Liên kết, hợp tác trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ còn hạn chế. Việc áp dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất chưa nhiều; Việc duy trì và phát huy các làng nghề truyền thống còn gặp nhiều bất cập.

- Việc huy động nguồn lực cho xây dựng NTM còn gặp nhiều khó khăn. Vốn ngân sách nhà nước (kể cả vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác) còn quá thấp so với yêu cầu; vốn huy động trong dân rất hạn chế do thu nhập của người nông dân còn thấp; vốn huy động từ các doanh nghiệp không nhiều.

- Đời sống vật chất và tinh thần của cư dân nông thôn tuy được cải thiện nhưng vẫn còn ở mức thấp. An ninh, trật tự an toàn xã hội ở nông thôn có nơi, có lúc chưa bảo đảm. Một số tệ nạn xã hội chưa được ngăn chặn triệt để.

b) Nguyên nhân tồn tại, hạn chế:

- Điểm xuất phát xây dựng NTM của huyện còn thấp. Sản xuất nông nghiệp vẫn còn khó khăn, hàng hóa nông sản bản địa khó cạnh tranh.

- Tập quán sản xuất, sinh hoạt, tiêu dùng của bà con chưa thực sự thoát khỏi tính tự túc, tự cấp. Tình trạng thiếu phương thức canh tác nông nghiệp

còn tồn tại ở nhiều nơi. Các điều kiện khó khăn hội tụ ở người nghèo nhiều nên khó khắc phục ngay được, người nghèo còn rất lúng túng để tự lựa chọn phương thức thoát nghèo, tăng thu nhập.

- Nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và người dân còn hạn chế, nhất là tư tưởng trông chờ, y lại vào sự đầu tư từ ngân sách nhà nước, tính tự lực, tự cường chưa phát huy đúng mức.

- Việc huy động các nguồn lực xã hội cho xây dựng NTM và thu hút vốn đầu tư của doanh nghiệp vào nông nghiệp, nông thôn còn hạn chế. Cơ chế hỗ trợ vốn xây dựng NTM còn dàn đều giữa các vùng có điều kiện địa lý, kinh tế - xã hội khác nhau.

- Nguồn lực đầu tư còn hạn chế so nhu cầu nhất là nhu cầu đầu tư xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng nông thôn.

3. Bài học kinh nghiệm:

- Xây dựng NTM trước hết phải làm tốt công tác tuyên truyền để cả hệ thống chính trị và nhân dân nhận thức đúng và đầy đủ về xây dựng NTM. Thường xuyên tổ chức đa dạng các hình thức truyền thông về Chương trình nông thôn mới; tuyên truyền nâng cao nhận thức trách nhiệm của nhân dân trong việc chung tay xây dựng nông thôn mới; tạo sự đồng thuận cao trong xã hội nhằm thực hiện mục tiêu đưa huyện nhà về đích nông thôn mới. Phải làm cho người dân xác định chính họ là chủ thể của xây dựng NTM thì Chương trình mới thật sự thành công.

- Cần xác định những công trình, công việc bức xúc của người dân và tập trung thực hiện tốt. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân các xã cần xây dựng kế hoạch, giải pháp phù hợp cho từng loại tiêu chí cụ thể; phân công trách nhiệm cụ thể cho Ban Chỉ đạo, các ban, ngành, đoàn thể thường xuyên kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm trong chỉ đạo. từ đó tạo niềm tin và khí thế phấn khởi cho người dân, khơi dậy và phát huy được vai trò chủ thể của dân trong xây dựng NTM.

- Thực tiễn cho thấy ở địa phương, đơn vị, cơ sở nào đoàn kết nội bộ tốt, phát huy dân chủ thật sự, người đứng đầu quyết liệt vào cuộc thì xây dựng NTM ở nơi đó đạt kết quả cao. Việc huy động và sử dụng các nguồn lực trong xây dựng NTM phải đảm bảo thật sự dân chủ, người dân được tham gia bàn bạc, quyết định và có sự giám sát của cộng đồng dân cư để đảm bảo công khai, minh bạch.

- Xây dựng NTM là một quá trình lâu dài, không được chủ quan, nóng vội, chạy theo thành tích, nhưng phải hết sức tích cực, quyết liệt, vừa làm vừa rút kinh nghiệm hoàn thiện. Cần kịp thời khen thưởng, biểu dương những cá nhân, tổ chức tích cực tham gia đóng góp xây dựng NTM và cần tăng cường kiểm tra, giám sát để có chỉ đạo, uốn nắn kịp thời.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ GIAI ĐOẠN 2018 - 2020

I. MỤC TIÊU PHÂN ĐẦU

1. Mục tiêu chung:

Tiếp tục thực hiện mục tiêu Chương trình đã đề ra là: Xây dựng NTM có kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội từng bước hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị theo quy hoạch; xã hội nông thôn dân chủ ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; an ninh trật tự được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân càng được nâng cao.

2. Mục tiêu cụ thể:

Đến năm 2020 phân đầu toàn huyện có 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Phân đầu bình quân trên địa bàn huyện đạt 10,8 tiêu chí/xã.

Chỉ tiêu phân đầu:

- Năm 2019 có 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới xã Long Sơn;
- Năm 2020 có 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới xã Long Sơn hoặc một trong 02 xã Long Mai và xã Thanh An.
- Đối với các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới đến năm 2020: Tiếp tục chỉ đạo duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí của các xã đã đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí mới.
- Đối với các xã khác (xã không đạt chuẩn NTM giai đoạn 2018- 2020) phân đầu bình quân mỗi năm tăng từ 1 - 2 tiêu chí.
- Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đạt khoảng 31 triệu đồng/ người/năm.
- Đến 2020 5/5 xã đạt 30% Nghĩa trang nhân dân được xây dựng đúng quy định.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 5-7%/năm (theo chuẩn nghèo tiếp cận Đa chiều)
- Bình quân hàng năm giải quyết việc làm cho 350 lao động nông thôn.
- Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch >75%.
- Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường >65%.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẦN TẬP TRUNG THỰC HIỆN

1. Củng cố kiện toàn hệ thống quản lý thực hiện Chương trình các cấp đủ sức để tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động xây dựng nông thôn mới. Phổ biến quán triệt sâu rộng các chủ trương, chính sách về xây dựng nông thôn mới cho cả hệ thống chính trị và mọi người dân nắm vững, để chủ động và tự giác tham gia xây dựng nông thôn mới.

3. Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, thu hút vào đầu tư nông nghiệp, nông thôn. Từng bước xác định các vùng sản xuất tập trung và các cây trồng, vật nuôi chủ lực; tăng cường công tác khuyến nông, khuyến lâm, thú y, bảo vệ thực vật, quản lý giống cây trồng, vật nuôi để từng bước nhân rộng mô hình, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, chuyển đổi cơ cấu lao động, đầu tư sản xuất kinh doanh có hiệu quả nhằm tăng nhanh thu nhập cho cư dân nông thôn.

4. Tiếp tục đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất, khuyến khích đẩy mạnh việc hình thành các hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại; khuyến khích, tạo điều kiện để doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

5. Tập trung tối đa mọi nguồn lực và thực hiện lồng ghép các nguồn vốn của các Chương trình mục tiêu quốc gia khác, các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu trên địa bàn và các nguồn vốn khác để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông nghiệp và nông thôn thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới.

6. Giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội ở nông thôn, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, giảm nghèo bền vững. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề gắn với nhu cầu việc làm của doanh nghiệp.

7. Thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, y tế, giáo dục và đào tạo, nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn. Tiếp tục triển khai phong trào thi đua gắn với xây dựng nông thôn mới như: phong trào "Xây dựng môi trường nông thôn xanh sạch đẹp", phong trào "5 không, 3 sạch, 3 an toàn"... qua đó nâng cao ý thức, trách nhiệm giữ gìn, bảo tồn và phát huy các truyền thống văn hoá dân tộc, từng bước thay đổi nhận thức, cách sống, nề nếp ăn ở văn minh, lịch sự.

8. Thực hiện có hiệu quả giải pháp phát triển giáo dục, văn hóa - thể thao, y tế và bảo vệ môi trường nông thôn. Quản lý và sử dụng có hiệu quả các cơ sở Trường học, Y tế và các thiết chế văn hóa - thể thao đã được đầu tư xây dựng.

9. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn. Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng Nông thôn mới cho cán bộ cơ sở. Đảm bảo an ninh, trật tự xã hội tại địa bàn nông thôn.

10. Tập trung huy động các nguồn lực cho xây dựng Nông thôn mới, để đạt được mục tiêu xây dựng NTM, tổng mức vốn huy động: 70.800 triệu đồng, bao gồm: Ngân sách Nhà nước: 69.300 triệu đồng (*Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ trực tiếp: 69.300 triệu đồng*); Vốn huy động từ người dân và cộng đồng: 1.500 triệu đồng.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Trung ương cân đối tăng mức hỗ trợ vốn trực tiếp của Chương trình, nhất là vốn đầu tư phát triển, do điều kiện địa lý đặc thù, xuất phát điểm thực hiện nông thôn mới của huyện ở mức thấp. Đồng thời, tăng mức hỗ trợ vốn sự nghiệp để hỗ trợ xây dựng các mô hình phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân; hỗ trợ công tác tuyên truyền, công tác quy hoạch xã NTM ...

2. Về Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới: Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới cần chia thành nhóm tiêu chí bắt buộc, nhóm tiêu chí khuyến khích. Về tiêu chuẩn (quy mô) kỹ thuật, quy hoạch xây dựng hạ tầng nông thôn cũng cần phân quy định cho giai đoạn trước mắt và lâu dài. Như vậy sẽ tạo sự chủ động, linh hoạt cho địa phương, cơ sở trong triển khai thực hiện xây dựng NTM, đáp ứng đúng thực chất nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội,

phù hợp đặc thù từng xã; tránh việc làm hình thức, máy móc theo tiêu chí, gây lãng phí nguồn lực.

3. Đây là phong trào thi đua mới và phải tập trung thực hiện trong thời gian tương đối dài, do đó đề nghị Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh cần tăng cường các hoạt động trao đổi thông tin, kinh nghiệm để tổ chức phong trào thi đua giữa các địa phương.

Trên đây là báo cáo sơ kết 3 năm thực hiện phong trào thi đua “Chung sức xây dựng Nông thôn mới” giai đoạn 2016-2018 trên địa bàn huyện/.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT tỉnh;
- TT.Huyện ủy, TTHĐND huyện (b/c).
- CT, PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VTUB, NV.

CHỦ TỊCH



Võ Đình Tiến